TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 23/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Ái Thương và bà Hứa Thị Hương.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Thị Thu, cán bộ Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 23 háng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2022/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 24/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 28 ngày 06/6/2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 03 ngày 16/6/2022, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn L , sinh năm 1962. Giới tính: N . Nơi cư trú: Thôn K, xã T , huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 6/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Văn C (đã chết). Họ và tên mẹ: Ngô Thị Ph (đã chết). Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con hai. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: Không.

2/ Lê Ngọc N , sinh năm 1992. Giới tính: N ; (là đảng viên hiện đang sinh hoạt tại Chi bộ đảng Công ty CP tập đoàn V. Ngày 28/4/2022, Ủy ban kiểm tra huyện ủy T đã ra Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Lê Ngọc N , thời gian đình chỉ từ ngày 29/4/2022 đến khi Bản án của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành có hiệu lực Pháp luật. Ngày 24/5/2022, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã ra Thông báo gửi Đảng ủy khối doanh nghiệp huyện T, Ủy ban kiểm tra huyện ủy T và Thường trực huyện ủy T, thành phố Hải Phòng về việc xét xử cán bộ, đảng viên bị Viện kiểm sát truy tố ra Tòa án để xét xử). Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề

nghiệp: Công nhân. Họ và tên bố: Lê Xuân B, sinh năm 1964. Họ và tên mẹ: Lại Thị P, sinh năm 1966. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên vợ: Lã Thị Kiều L1, sinh năm 1996. Bị cáo có 01con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không

3/ Nguyễn Văn Th , sinh năm 1977. Giới tính: N . Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1943 (ông T1 được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1947. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Họ và tên vợ: Lưu Thị L2, sinh năm 1982. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

4/ Nguyễn Văn A , sinh năm 1963. Giới tính: N . Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 7/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Văn D (đã chết). Họ và tên mẹ: Lưu Thị C1 (đã chết). Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai. Họ tên vợ: Lưu Thị Đ, sinh năm 1965. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988. Tiền án, tiền sự: Không.

5/ Nguyễn Văn Tr , sinh năm 1978. Giới tính: N . Nơi cư trú: Thôn K, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Nguyễn Văn T2 (đã chết). Họ và tên mẹ: Vũ Thị L3 (đã chết). Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Họ tên vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1983. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo đều đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:*** Nguyễn Thị T3, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/01/2022, Nguyễn Văn A , Nguyễn Văn Th , Lê Ngọc N và Nguyễn Văn Tr đến nhà Nguyễn Văn L (vợ là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1962), có địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương để ăn tất niên. Khoảng 12 giờ cùng ngày, chị T đi làm còn L, A, Th, N, Tr vẫn tiếp tục ăn uống. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn xong, L, A, Th, N, Tr ngồi uống nước thì nhìn thấy trên giường ngủ trong phòng nhà dưới của gia đình L có một bộ bài tú lơ khơ 52 quân nên cùng bảo nhau đA liêng được thua bằng

tiền. L , A, Th , N , Tr ngồi lên giường, N lấy bộ bài chia cho mỗi người 03 quân bài rồi bắt đầu đánh liêng. Hình thức chơi là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài trên chia cho mỗi người chơi 03 quân, mỗi người phải đặt 10.000 đồng tiền "gà" ra chiếu, sau đó tham gia "tố" với số tiền từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng, người chia bài tố đầu tiên sau đó theo chiều kim đồng hồ những người còn lại tham gia "tố" bỏ ra số tiền tương ứng, nếu ai không theo thì úp bài thua. Những người còn lại so sánh thắng thua với nhau, nếu ai có "sáp" (gồm 03 quân bài có số giống nhau) thì những người còn lại phải trả cho người có "sáp" 100.000 đồng, nếu ván bài không có "sáp" thì tiến hành tính điểm, các quân bài có số thì được tính với số điểm tương ứng với số trên quân bài, quân bài A tính là 1 điểm, các quân bài J, Q, K được tính 0 điểm, sau khi cộng điểm ai điểm cao nhất là người thắng và được toàn bộ số tiền tố. Khi đánh liêng L có 800.000 đồng, Th có 7.430.000 đồng, A có 3.000.000 đồng, N có 480.000 đồng và Tr có 2.580.000 đồng sử dụng để đánh bạc. L , A, Th , N , Tr đánh liêng đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an huyện Kim Thành phối hợp cùng Công an xã Tam Kỳ phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 14.290.000 đồng (gồm tiền gà 50.000 đồng, tiền thu trên chiếu trước vị trí ngồi các đối tượng là 4.440.000 đồng, tiền thu trong ví để trước vị trí ngồi của L là 210.000 đồng, A là 1.500.000 đồng, Th là 6.080.000 đồng, thu trong túi quần Tr là 2.010.000 đồng).

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai người làm chứng và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã thu thập.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo đều xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt; Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị:

- *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr đồng phạm phạm tội Đánh bạc.

- *Về điều luật áp dụng:*

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr .

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Tr .

Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th .

Căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr .

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về hình phạt:*

Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 14 tháng đến 17 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 34 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, nơi bị cáo L cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc N từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng, nơi bị cáo N cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, nơi bị cáo Th cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo A cư trú phối hợp với gia đình bị cáo A giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Tr cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo Tr cư trú phối hợp với gia đình bị cáo Tr giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn A trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng; phạt các bị cáo Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr , mỗi bị cáo từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 14.290.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 23/01/2022, tại nhà ở của Nguyễn Văn L có địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn L cùng Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền thì bị Lực lượng Công an huyện Kim Thành phối hợp cùng Công an xã Tam Kỳ phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 14.290.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Các bị cáo đều là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi đó đã vi phạm pháp luật hình sự và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr đồng phạm phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn

Tr về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm đánh bạc với vai trò người thực hành, trong đó bị cáo L sử dụng nhà mình cùng các bị cáo khác đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo N là người lấy bài ra chia bài và bị cáo Th sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất (7.430.000đồng) nên giữ vai trò thứ hai, tiếp theo là các bị cáo A và Tr cùng tham gia đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* và*"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Th có bố đẻ là ông Nguyễn Thanh T1 được Chủ tịch Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo Nguyễn Văn L có thành tích ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2022 được Ủy ban nhân dân xã Tam Kỳ xác nhận; bị cáo Nguyễn Văn Tr năm 2004 có thành tích giữ gìn trật tự an ninh, bắt giữ kẻ trộm cắp được Ủy ban nhân dân xã Tam kỳ xác nhận được tặng Giấy khen, các bị cáo Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo phạm tội mang tính nhất thời, tự phát, không có sự bàn bạc, thống nhất chuẩn bị từ trước; các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nơi làm việc, cư trú rõ ràng, ổn định. Hội đồng xét xử nhận thấy cần xem xét chiếu cố, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội; không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr cũng đảm bảo tính nghiêm minh của Pháp luật và đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và nhằm thu lợi bất chính thông qua việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng:* Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định số tiền 14.290.000đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Xác định 01 bộ bài tú lơ khơ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí HSST.

Đối với chị Nguyễn Thị T, khi các đối tượng đánh bạc tại nhà, chị không có ở nhà, không biết việc các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý đối với chị T là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr .

Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Tr .

Căn cứ khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th .

Căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr .

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr đồng phạm phạm tội Đánh bạc.

2/ Về hình phạt:

Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 14(Mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (Hai mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, nơi bị cáo L cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc N 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng, nơi bị cáo N cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương, nơi bị cáo Th cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm chuyển hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo A cư trú phối hợp với gia đình bị cáo A giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đA bác, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Tr cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo Tr cư trú phối hợp với gia đình bị cáo Tr giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10 % thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn A và bị cáo Nguyễn Văn Tr trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20.000.000(Hai mươi triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Phạt các bị cáo Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , mỗi bị cáo 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Phạt các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr , mỗi bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 14.290.000 đồng được đựng trong phong bì niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(*Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn L , Lê Ngọc N , Nguyễn Văn Th , Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Tr , mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Đảng ủy khối doanh nghiệp huyện Thủy Nguyên; Ủy ban kiểm tra huyện ủy Thủy Nguyên và Thường trực huyện ủy Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Văn Trung